TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tư do – Hạnh phúc**
Số: 47/2026/QĐST-DS	*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyết bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Thành Trung.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở của Tòa án nhân dân Khu vực 10- Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 764/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2025, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 28/2025/QĐST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2025, của đương sự:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1977; Số căn cước công dân: 08000000080; Cấp ngày 10/7/2021; Địa chỉ: Đường S, KDC Đ, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn V, sinh năm 2001; Địa chỉ: Đường H, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số 006265/2025/CCCD ngày 07/10/2025 lập tại Văn phòng công chứng Đ, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 07 tháng 10 năm 2025 và quá trình tố tụng giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1977 (sau đây gọi tắt là bà T) có chồng là ông Nguyễn Minh T, sinh ngày 20/9/1977; CCCD số: 079000000012; Nơi thường trú: Đường H, phường Đ(trước sáp nhập là Phường S, Quận T), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú cuối cùng: Đường S, KDC Đ, phường Đ, Thành

phố Hồ Chí Minh. (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 50, đăng ký ngày 12/4/2017 tại Ủy ban nhân dân Phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Năm 2016, Bệnh viện nhân dân 115 chẩn đoán: ông Nguyễn Minh T bị xuất huyết não bán cầu (P)-Rối loạn lipid máu-Động kinh-Gout và ông Nguyễn Minh T được điều trị phục hồi chức năng tại Bệnh viện Phục hồi chức năng điều trị bệnh nghề nghiệp-Khoa tổng hợp (theo Giấy ra viện ngày 11/11/2016 của ông Nguyễn Minh T do Bệnh viện nhân dân 115, thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp và Giấy ra viện ngày 02/12/2016 của ông Nguyễn Minh T do Bệnh viện Phục hồi chức năng điều trị bệnh nghề nghiệp-Khoa tổng hợp, thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

Đến năm 2025, bệnh tái phát và ông Nguyễn Minh T không còn nhận thức được, mọi việc sinh hoạt như ăn uống, vệ sinh đều phải có người chăm sóc, theo bệnh viện chẩn đoán ông Nguyễn Minh T bị: Viêm phổi, liệt nửa người, xuất huyết não nhân đậu vành tia trái; Rối loạn nuốt; Rối loạn vận ngôn; Tăng huyết áp; Rối loạn Lipid máu; Bệnh trào ngược dạ dày-thực quản; Động kinh; Viêm da dị ứng (theo các Giấy ra viện và Giấy xác nhận điều trị các ngày 17/10/2025, 29/9/2025, 25/9/2025, 12/8/2025 của ông Nguyễn Minh T do Bệnh viện nhân dân 115 và Bệnh viện Phục hồi chức năng điều trị bệnh nghề nghiệp, thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

Do tình trạng bệnh kéo dài dẫn đến ông Nguyễn Minh T sa sút trí tuệ, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Nên, bà T làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết việc dân sự tuyên bố ông Nguyễn Minh T mất năng lực hành vi dân sự để bà T bổ sung hồ sơ vợ giám hộ cho chồng.

Về số tiền tạm ứng lệ phí khi nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự "Tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự" do bên Thi hành án ghi nhầm nội dung là tạm ứng án phí (số 0025977, ngày 14/10/2025) nên Thi hành án sửa lại thành tạm ứng lệ phí số 0048261 ngày 10/12/2025.

Tại phiên họp:

Đương sự bà T và người đại diện theo ủy quyền của bà T đều vắng mặt (theo Đơn đề nghị vắng mặt đề ngày 06/01/2026).

Chủ tọa phiên họp đã công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 khi tiến hành giải quyết việc dân sự này. Bà T đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà T và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã đảm bảo thủ tục

đúng theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án chấp nhận tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1977.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng: Quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự, quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà T (là vợ của ông Nguyễn Minh T) là người yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Minh T; ông Nguyễn Minh T có nơi cư trú tại phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 và khoản 3 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15, ngày 26/5/2025 của Quốc hội quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án; khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; và Điều 22 của Bộ Luật Dân sự năm 2015,

Tòa án xác định đây là việc dân sự về "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", bà T có quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự và Tòa án nhân dân Khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết việc dân sự tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Minh T.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự:

Bà T xác định ông Nguyễn Minh T bị bệnh: Viêm phổi, liệt nửa người, xuất huyết não nhân đậu vành tia trái; Rối loạn nuốt; Rối loạn vận ngôn; Tăng huyết áp; Rối loạn Lipid máu; Bệnh trào ngược dạ dày-thực quản; Động kinh; Viêm da dị ứng. Nay không kiểm soát được hành vi, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tòa án nhân dân Khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 38/2025/QĐ-TCGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025 gửi đến Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Y tế để trưng cầu giám định về tình trạng sức khỏe tâm thần, giám định về năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Minh T.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 9326/KLGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Y tế đã kết luận, xác định:

"*1.1. Về Y học:* Đương sự có: Sa sút tâm thần do nhồi máu não nhiều lần (F01.1-ICD10);

1.2. Về khả năng nhân thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.".

Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn Minh T là người mất năng lực hành vi dân sự, phù hợp với quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà T đối với ông Nguyễn Minh T là có căn cứ để xem xét giải quyết việc dân sự.

[3] Xét yêu cầu của bà T về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Minh T bị mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T tuyên bố ông Nguyễn Minh T là người mất năng lực hành vi dân sự. Đề nghị này phù hợp với nhận định của Tòa án, nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà T chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0025977, ngày 14/10/2025 được điều chỉnh theo biên lai thu số 0048261 ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 48, khoản 2 Điều 67, khoản 4 Điều 143, các Điều 149, 150, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15, ngày 26/5/2025 của Quốc hội quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực;

Căn cứ các Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Thanh T.

Tuyên bố ông Nguyễn Minh T, sinh ngày 20/9/1977; Gới tính: Nam; Số CCCD: 079000000012; Nơi cư trú tại: Đường S, KDC Đ, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Thị Thanh T chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0048261, ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị :

Đương sự là bà Nguyễn Thị Thanh T có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Khu vực 10, Tp.Hồ Chí Minh;
- THADS TP.HCM;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ việc dân sự.

2 000021 296206

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Thành Trung